

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST

Ngày: 12/5/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và ông Phạm Văn Toán.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 29/4/2022, đối với bị cáo **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1986. Giới tính: Nam. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện K Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn T. Họ tên mẹ: Đồng Thị T1. Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án số 46/2018/HSST ngày 23/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo S 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 22/8/2019 S chấp hành xong Bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 18/12/2021 đến ngày 21/12/2021. Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành và Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 21/12/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi liên quan:** Bà Đồng Thị T1, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. Xin vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1984; địa chỉ: Phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Phan Văn D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 18/12/2021, Nguyễn Văn S điều khiển xe máy biển số 15-383.P9 của bà Đồng Thị T1 (là mẹ đẻ của S), sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương đi tìm mua ma túy mục đích sử dụng. Khi S đi đến khu vực cánh đồng thôn Đ, xã , huyện K, tỉnh Hải Dương thì gặp một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ đang đi bộ ngược chiều, S mua của người này một gói Heroine với giá 200.000đồng. S cầm gói ma túy vừa mua được ở bàn tay trái rồi điều khiển xe máy về nhà. Hồi 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi S về đến đường thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Kim Thành phối hợp cùng Công an xã Đ kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái S đang cầm một gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, S khai là ma túy loại Heroine do S mua về mục đích sử dụng. Công an thu giữ tang vật và chiếc xe máy S sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 43/KLGD - PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng gói trong giấy được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn S gửi đến giám định có khối lượng 0,185 gam, là ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,160 gam heroine; 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2021.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,160gam ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 43/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:* Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/12/2021, tại đường thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Văn S có hành vi cất giấu trái phép trong bàn tay trái 0,185gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Kim Thành phối hợp cùng Công an xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung:* Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; căn cứ kết luận giám định số 43/KLGD-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng gói trong giấy được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn S gửi đến giám định có khối lượng 0,185 gam, là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở xác định: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích theo quy định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, xét hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác định mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 43/KLGD-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S bị kết án, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

* Đối với người bán chất ma túy cho Nguyễn Văn S, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

* Đối với bà Đồng Thị T1, khi S điều khiển xe máy của bà đi mua ma túy, bà T1 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không xử lý đối với bà T1 và đã trả lại xe máy cho bà T1 là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2021.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,160gam ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 43/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi liên quan bà Đồng Thị Tư được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Trung